TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 286/2026/HS-ST
Ngày: 18/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Phi Anh Toàn;

2. Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 356/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 12/11/1993 tại Thanh Hóa, CCCD số: 03809302xxxx; thường trú: Thôn STH, xã TL, tỉnh TH; tạm trú: Số 40/x khu phố D A1, phường BH, Thành phố HCM; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1973; có vợ tên Phan Thị Ch, sinh năm 1993 và 02 người con sinh năm 2017 và năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 21/11/2025 có hành vi điều khiển xe ôtô đầu kéo biển số 50H - 359.xx kéo theo sơ mi rơ móc biển số 50RM - 017-xx dừng xe không đúng quy định gây tai nạn làm chết 01 người. Ngày 13/12/2025 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1991 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp:

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh ngày 10/7/1994; CCCD số 00119402xxxx; thường trú: Đội x, thôn TTr, xã DX, Thành phố HN; chỗ ở hiện nay: Số 37/5Ax khu phố BĐ, phường BH, Thành phố HCM (là vợ bị hại); có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Hoàng Nhật A, sinh ngày 17/11/202x; chỗ ở hiện nay: Số 37/5Ax khu phố BĐ, phường BH, Thành phố HCM (là con bị hại). Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Th (là mẹ cháu Anh); vắng mặt.

- Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1957; CCCD số 03115700xxxx; thường trú: TDP Núi x, phường ThNg, Thành phố HPh; tạm trú: Số 4/xx tổ x, khu phố BĐ 2, phường BH, Thành phố HCM (là mẹ bị hại; bà L ủy quyền cho bà Th tại giấy ủy quyền ngày 21/6/2026); vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải TK; trụ sở: Số 15x đường BĐT, phường 1x, quận BTh, Thành phố HCM (nay là phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Văn Q, sinh ngày 17/10/1992; CCCD số 04209201xxxx; chức danh: Giám đốc; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh ngày 08/2/1996; CCCD số 00119603xxxx; thường trú: Xã ĐX, Thành phố HN; chỗ ở hiện nay: BT39D KDC tổ 1x, khu phố BĐ2, phường DA, Thành phố HCM; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Hồ Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng E, FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 09/05/2023, có giá trị đến 09/05/2028. Phạm Văn H được ông Phan Văn Quang là Giám đốc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải TK (gọi tắt là Công ty TK) thuê để lái xe đầu kéo biển số 50H - 359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50R - 017.xx đi chở hàng cho Công ty TK.

Khoảng 02 giờ ngày 21/11/2025, H điều khiển xe đầu kéo biển số 50H - 359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50RM - 017.xx đi nhận hàng sắt thép tại Công ty TM thuộc xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận hàng xong, H lái xe về sân bay Long Thành để giao hàng. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe đến đoạn ĐT747B thuộc khu phố Khánh Lộc, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng từ vòng xoay Kim Hằng về đường Võ Thị Sáu thì lái xe tấp vào dừng ở lề đường bên phải theo

chiều đi của xe để nghỉ ngơi trên xe. Khi dừng xe thì bánh xe trước bên phải của đầu kéo và bánh xe sau bên phải của sơmi rơ-moóc đều cách mép lề phải là 0,3m, xe vẫn nổ máy và H có bật đèn tín hiệu nhấp nháy cảnh báo. Khoảng 05 phút sau thì ông Nguyễn Văn B (sinh năm: 1991, thường trú: Khu phố ĐA1, phường BH, Thành phố HCM) điều khiển xe mô tô biển số 61D1-762.xx lưu thông cùng chiều phía sau đến va chạm vào phần cản sau bên trái đuôi sơmi rơ-moóc biển số 50RM - 017.xx dẫn đến tai nạn giao thông. Sau tai nạn, ông Nguyễn Văn B tử vong tại hiện trường.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 21/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Hiện trường là đường ĐT747B, mặt đường trải nhựa, đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Đường ĐT747B được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi dải phân cách cứng. Khu vực xảy ra tai nạn là chiều đi bên phải của đường ĐT 747B (hướng từ vòng xoay Kim Hằng về đường Võ Thị Sáu), phần đường này có 03 làn đường rộng lần lượt là 3m80, 3m80, 4m00.

Xe ô tô đầu kéo biển số 50H-359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50R-017.xx kí hiệu số (1) đậu trên làn đường ngoài cùng của phần đường bên pH. Trục thứ nhất bên phải xe ô tô đầu kéo cách lề chuẩn là 0,3m; trục sau cùng của sơmi rơ-moóc cách lề chuẩn là 0,3m; cách điểm mốc là 8,9m.

Tại Kết luận giám định tử thi số 10508-25/KLGĐTT-KTHS ngày 27/11/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn B là do đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 11805/KL-KTHS(CH) ngày 17/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh (dạng sơn), vỡ ốp nhựa bên pH đầu xe, cạnh pH mặt nạ trước, bửng chắn gió bên pH, đầu vè chắn bùn bánh trước xe mô tô biển số 61D1-762.xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu xanh, hằn kim loại ở mặt ngoài khung bảo vệ cụm đèn tín hiệu sau bên trái, cong đầu bên trái cản sau, mặt ngoài tấm chắn bùn bên trái trục bánh sau cùng xe rơ moóc biển số 50RM-017.xx, có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt trước bên pH xe mô tô biển số 61D1-762.xx với mặt sau bên trái đuôi xe rơ moóc biển số 50RM-017.xx, theo hướng từ sau về trước của xe rơ moóc (như mục 1, phần V), tạo ra dấu vết trên hai xe.

- Vị trí va chạm trên mặt đường giữa hai phương tiện nằm ở khu vực đuôi bên trái của xe rơ moóc biển số 50RM-017.xx ký hiệu số (1) như trên Sơ đồ hiện trường.

Tại Kết luận giám định số 14333/KL-KTHS ngày 19/6/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển số 61D1-762.xx khi tham gia tai nạn giao thông.

Cáo trạng số 135/CT-VKSHCM-KV ngày 15/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn H và Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải TK đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Th và bà Đoàn Thị L số tiền 160.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 50H-359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50R-017.81 do Công ty TK đứng tên đăng kí chủ sở hữu. Ngày 18/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số A27225/QĐ-VPCQCSĐT trả lại cho chủ sở hữu là ông Phan Văn Q.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 61D1 - 762.xx, số máy: JF51E0538xxx, số khung: RLHJF5138GY009xx do Nguyễn Thị Tr là em họ của bà Nguyễn Thị Th (là vợ của Nguyễn Văn B) đứng tên đăng kí chủ sở hữu. Ngày 14/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định xử vật chứng số A15373/QĐ-VPCQCSĐT trả lại cho đại diện của bị hại là bà Nguyễn Thị Th.

Đối với giấy phép lái xe số 38014302xxxx tên Phạm Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không trình bày yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Tuấn Kiệt trình bày:

Bị cáo Phạm Văn H là lái xe của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải TK. Ngày 21/11/2025, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50H-359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50R-017.xx đi nhận hàng sắt thép tại Công ty TTM thuộc xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho công trình xây dựng sân bay Long Thành. Sau khi nhận hàng xong, H điều khiển xe đến đoạn đường ĐT747B thì tấp vào dừng ở lề đường bên phải theo chiều đi của xe để nghỉ ngơi nhưng gây tai nạn làm cho ông Nguyễn Văn B tử vong. Quá trình điều tra, bị cáo và công ty đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng; cụ thể bị cáo H đã bỏ ra số tiền 140.000.000 đồng và Công ty bỏ ra số tiền 20.000.000 đồng. Công ty không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 20.000.000 đồng đã góp để bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự không trình bày ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây tai nạn làm chết người và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; sơ đồ và bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường và phương tiện vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định trích xuất hình ảnh; bản ảnh kết luận dấu vết cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ ngày 21/11/2025, Phạm Văn H điều khiển xe đầu kéo biển số 50H - 359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50RM - 017.xx lưu thông trên đường ĐT747B đến đoạn thuộc khu phố Khánh Lộc, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng từ vòng xoay Kim Hằng về đường Võ Thị Sáu thì dừng xe không đúng quy định (bánh trước đầu kéo phía bên phải cách lề 0,3m,

bánh phía sau bên phải rơ-moóc cách lề 0,3m) gây ra việc ông Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô biển số 61D1-762.xx lưu thông cùng chiều phía sau chạy đến va chạm vào phía sau bên trái đuôi sơ mi rơ-moóc (Hình ảnh trích xuất tại bút lục số 129 - 132 kèm theo kết luận giám định số 500/KL-KTHS ngày 26/12/2025 thể hiện từ 03 giờ 16 phút 20 giây đến 13 giờ 16 phút 24 giây). Hậu quả là ông Nguyễn Văn B bị thương tích nặng và tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định về dừng xe, đỗ xe và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là "Làm chết người". Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, nhằm răn đe những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ luật giao thông đường bộ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân; điều kiện phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động công ty và cùng bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 02 con nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; nhân thân tốt; có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Mức hình phạt mà Kiểm sát viên thực hành quyền

công tố và kiểm sát xét xử đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt cho phù hợp với Điều 31 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 50H-359.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 50R-017.xx là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải TK và xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 61D1 - 762.xx, số máy: JF51E053xxxx, số khung: RLHJF5138GY00xxxx là tài sản hợp pháp của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, trả lại cho Công ty TK và người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp.

- Đối với giấy phép lái xe hạng E,FC số 38014302xxxx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/05/2023, có giá trị sử dụng đến ngày 09/05/2028 tên Phạm Văn H. Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hàng nghề hoặc làm công việc nhất định nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/8/2026).

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả cho bị cáo giấy phép lái xe hạng E,FC số 38014302xxxx mang tên Phạm Văn H.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 93/QĐ-VKS-KV17 ngày 15/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV17 - TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA DS TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thành Hiệp